

Baltoflake

Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn polyester không kết tủa được gia cường vảy thủy tinh. Sản phẩm này là loại sơn đóng rắn nhanh, chịu mài mòn cực tốt và có thể sơn ở chiều dày cực cao. Có thể dùng làm lớp chống rỉ, lớp trung gian hay lớp phủ hoàn thiện trong môi trường khí quyển và ngâm nước. Thích hợp cho bề mặt chuẩn bị tốt của thép carbon, thép không rỉ, nhôm và thép được sơn lớp sơn lót phù hợp.

Mục đích sử dụng

Đề nghị sử dụng cho khu vực chịu va chạm cơ học cao và trong những điều kiện khắc nghiệt. Đề nghị sử dụng cho môi trường biển như khu vực giao động sóng, cầu cảng, cọc cầu cảng, khu vực thủy triều lén xuống, sàn, phòng chứa pin, trạm biến thế, mặt ngoài của bồn bể chôn ngầm, đê bê tông, nhà máy lọc dầu, cầu, thiết bị khai thác mỏ và kết cấu sắt thép thông thường khi khó tiến hành công tác bảo trì.

Khi thi công ở nhiệt độ trên 25°C, Baltoflake FC được đề nghị thi công làm hệ sơn 1 lớp hay làm lớp phủ ngoài hoàn thiện cho hệ sơn 2 lớp bao gồm lớp 1 là Baltoflake và lớp 2 là Baltoflake FC.

Phê chuẩn & chứng chỉ

Được APAS phê duyệt cho qui trình 2917, 2917F, 2917P và 2917S

Tiêu chuẩn NORSO M-501, Bản 6, Hệ sơn số 1 – Sắt thép các bon có nhiệt độ hoạt động tối đa <120°C

Tiêu chuẩn NORSO M-501, Bản 6, Hệ sơn số 4 – Khu vực đặt hàng hóa, lối thoát hiểm và lối đi

Tiêu chuẩn NORSO M-501, Bản 6, Hệ sơn số 7A – Thép các bon và thép không rỉ cho khu vực dao động sóng

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Những biến thể khác cùng dòng sản phẩm

Baltoflake FC

Xin tham khảo Bảng thông số kỹ thuật riêng biệt cho mỗi chi tiết thay đổi.

Màu sắc

dãy màu lựa chọn

Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	tính toán	96 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	mờ (0-35)
Điểm cháy	ISO 3679 Method 1	34 °C
Tỷ trọng	tính toán	1.2 kg/l
VOC-US/Hong Kong	US EPA phương pháp 24 (kiểm nghiệm) (CARB(SCM)2007, SCAQMD rule 1113, Hong Kong)	80 g/l
VOC-EU	IED (2010/75/EU) (lý thuyết)	4 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

Chiều dày mỗi lớp

Dải thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	600 - 1500 µm
Chiều dày ướt	650 - 1650 µm
Định mức phủ lý thuyết	1.5 - 0.6 m ² /l

Tất cả các loại nhựa vinyl ester và polyester đều bị co ngót trong quá trình đóng rắn. Kết quả tính toán theo định mức thực tế sẽ thấp hơn theo định mức lý thuyết. Sự co ngót phụ thuộc vào chiều dày khô thực tế và điều kiện trong quá trình thi công.

Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kẽ, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

Bảng tổng kết cho công tác chuẩn bị bề mặt

Chất nền vật sơn	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	Đề nghị
Thép carbon	Sa 2½ (ISO 8501-1) với độ nhám bề mặt từ Medium tới Coarse G (ISO 8503-2)	Sa 2½ (ISO 8501-1) với độ nhám bề mặt từ Medium tới Coarse G (ISO 8503-2)
Nhôm	Mức độ chuẩn bị bề mặt đạt Sa 2½ (ISO 8501-1) và độ nhám bề mặt sau thổi hạt đạt từ Trung bình tới Nhám (ISO 8503-2)	Mức độ chuẩn bị bề mặt đạt Sa 2½ (ISO 8501-1) và độ nhám bề mặt sau thổi hạt đạt từ Trung bình tới Nhám (ISO 8503-2)
Thép không rỉ	Độ sạch và độ nhám bề mặt sau khi phun hạt tương ứng với Sa 2½ (ISO 8501-1), Fine to Medium G (ISO 8503-2)	Mức độ làm sạch phải đạt Sa 2½, độ nhám sau khi thổi hạt có cấp độ từ Trung bình tới Thô (G, ISO 8503-2)
Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại

Thi công

Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Dạng phun: Có thể sử dụng máy phun sơn yếm khí (airless) tiêu chuẩn. Máy phun sơn 2 cụm chuyên dụng là 1 lựa chọn khác.

Bảng tỷ lệ pha trộn - Phụ gia

Nhiệt độ bề mặt sắt thép không nên thấp hơn nhiệt độ sơn và không cao hơn 20°C so với nhiệt độ sơn.

Lượng phụ gia (ml) trong 16 lít sản phẩm..

Do qui định của nước sở tại, kích cở thùng chứa và lượng sơn chứa có thể khác nhau theo từng đại phuơng. Khi đó, nên lưu ý điều chỉnh phù hợp lượng phụ gia thêm vào.

Phụ gia	Nhiệt độ sơn					
	10-14 °C	15-19 °C	20-24 °C	25-29 °C	30-34 °C	35-40 °C
Jotun Accelerator CO1P hoặc Accelerator 9802 P		300				
Jotun Peroxide 1, Norox KP-9 hoặc Butanox M-50	300	300	200	200	200	200
Jotun Inhibitor 51				200	200	400

Xin liên hệ Jotun để có thêm thông tin khi sử dụng chất phụ gia từ các nhà cung cấp khác.

Cảnh báo: không bao giờ được để Chất xúc tiến Jotun Accelerator tiếp xúc trực tiếp với Chất xúc tác Jotun Peroxide.

Các chất peroxide phải được lưu trữ trong phòng lạnh (dưới 25 °C), kín sáng và cách xa các chất dễ cháy. Tránh để tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời. Chỉ sử dụng thùng chứa được phê chuẩn.

Thùng chứa sau khi sử dụng phải được rửa sạch với nước và để ở khu vực riêng.

Chất peroxide có thể bắt lửa khi tiếp xúc với tia lửa, mặt sắt nóng sinh ra khi mài máy hay các công việc cơ học khác. Phản ứng đóng rắn sẽ sinh nhiệt. Trong trường hợp sơn không sử dụng hết, nên đổ nước lên bề mặt sơn trong thùng chứa để tránh hiện tượng sinh nhiệt.

Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Styrene

Pha loãng tối đa: 5 %

Ghi chú: qui định VOC của Hàn quốc "Luật bảo tồn không khí sạch Hàn quốc" và giới hạn pha loãng tương ứng của luật này sẽ có hiệu lực hơn lượng pha loãng sơn đề nghị bên trên.

Dung môi vệ sinh: Jotun Thinner No. 17 / Jotun Thinner No. 27

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 27-35

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	3h	2h	2 h
Khô để đi lên được	5h	2h	2 h
Khô để lớp kế, tối thiểu	5 h	2h	2 h
Khô/dóng rắn để sử dụng	4 d	2d	1 d

Xin tham khảo bảng Hướng dẫn thi công (AG) để biết thông tin về thời gian tối đa để sơn lớp kế của sản phẩm này.

Thời gian khô và đóng rắn được xác định trong điều kiện nhiệt độ được kiểm soát và độ ẩm tương đối dưới 85%, và ở chiều dày khô trung bình của sản phẩm.

Qui trình sửa chữa cho những diện tích nhỏ được mô tả trong phần Sửa chữa hệ thống sơn.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô/dóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Nhiệt độ sơn

23 °C

Thời gian sống	45 min
----------------	--------

Chịu nhiệt

	Nhiệt độ	
	Liên tục	Tới định
Khô khí quyển	90 °C	100 °C
Ngâm, nước biển	50 °C	-

Thời gian chịu nhiệt tối đa 1 giờ.

Nhiệt độ liết kê trên chỉ liên quan tới khả năng bảo vệ. Khả năng của màng sơn về mặt thẩm mỹ sẽ bị ảnh hưởng ở nhiệt độ này.

Xin lưu ý rằng màng sơn có khả năng chịu nhiệt khi ngâm vào hóa chất tới mức độ nào thì tùy thuộc vào loại hóa chất đó và thời gian ngâm lâu hay mau. Khả năng chịu nhiệt sẽ bị ảnh hưởng bởi tính toàn bộ của hệ thống sơn. Phải bảo đảm rằng khi đó khả năng chịu nhiệt của từng lớp sơn phải như nhau.

Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp trước: polyester không kết tủa, vinyl ester

Lớp kế: polyester không kết tủa, polyurethane, polysiloxane

Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cở thùng chứa (lít)
Baltoflake	16	20

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cở đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Nhiệt độ kho không cao hơn 25°C.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Baltoflake

6 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Độ dao động màu sắc

Khi sản phẩm sử dụng là lớp chống rỉ hay lớp chống hà thì màng sơn có thể bị thay đổi nhẹ về màu sắc theo từng mẻ sơn xuất. Những sản phẩm này có thể bị bạc màu và phai màu khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thời tiết ngoài trời.

Độ bền màu và bền bóng của màng sơn phủ hoàn thiện có thể khác nhau phụ thuộc vào màu sắc, điều kiện môi trường như nhiệt độ, cường độ tia cực tím, v.v... và chất lượng thi công sơn. Xin liên hệ với văn phòng Jotun gần nhất để có thêm thông tin.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.